

Số: /2021/NQ-ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 27 tháng 04 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai được tiến hành lúc 08 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 04 năm 2021 tại Trung tâm tổ chức hội nghị và tiệc cưới Golden Palace (Số 04-06 Nguyễn Ái Quốc, Phường Tân Tiến, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai).

Đại hội có mặt \_\_\_\_\_ cổ đông và đại diện ủy quyền, tương ứng với \_\_\_\_\_ cổ phần, chiếm tỷ lệ \_\_\_\_\_% tổng số số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai đã thảo luận và quyết nghị các vấn đề sau đây:

**ĐIỀU I:**

1/ Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020; kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2021 và nhiệm kỳ 2021-2026.

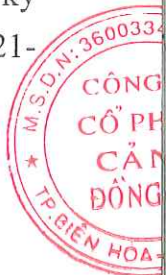
a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Tổng doanh thu	:	803.466.869.149 đồng
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	:	159.461.961.643 đồng
- Tổng số thuế phát sinh phải nộp ngân sách Nhà nước	:	54.035.000.000 đồng
- Tổng vốn đầu tư XDCB	:	49.561.000.000 đồng

b) Chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

- Tổng Doanh thu	:	820.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	:	182.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế sử dụng để phân phối	:	145.600.000.000 đồng
- Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp ngân sách Nhà nước:		61.500.000.000 đồng
- Tổng vốn đầu tư XDCB	:	182.840.000.000 đồng

*Kết quả biểu quyết:* \_\_\_\_\_ %



2/ Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2020 và Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện.

Kết quả biểu quyết: \_\_\_\_\_ %

3/ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

**a) Phân phối lợi nhuận năm 2020**

1. Lợi nhuận sử dụng để phân phối	:	<b>159.461.961.643 đồng</b>
2. Trích lập các quỹ	:	83.568.221.000 đồng
2.1 Quỹ đầu tư phát triển (40%)	:	63.784.785.000 đồng
2.2 Quỹ khen thưởng & phúc lợi của người lao động (11%)	:	16.540.816.000 đồng
2.3 Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan	:	1.000.000.000 đồng
2.4 Quỹ thưởng người quản lý công ty	:	648.000.000 đồng
2.5 Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1%)	:	1.594.620.000 đồng
3. Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ	:	75.893.740.643 đồng
4. Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	:	37.191.837.447 đồng
5. Chia cổ tức (35%/ vốn điều lệ)	:	64.826.839.000 đồng
6. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	:	48.258.739.090 đồng

**b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

1. Lợi nhuận sử dụng để phân phối	:	<b>145.600.000.000 đồng</b>
2. Trích lập các quỹ	:	76.252.000.000 đồng
2.1 Quỹ đầu tư phát triển (40%)	:	58.240.000.000 đồng
2.2 Quỹ khen thưởng & phúc lợi của người lao động (11%)	:	15.016.000.000 đồng
2.3 Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan	:	1.000.000.000 đồng
2.4 Quỹ thưởng người quản lý công ty	:	540.000.000 đồng
2.5 Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1%)	:	1.456.000.000 đồng
3. Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ	:	69.348.000.000 đồng
4. Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	:	48.258.739.090 đồng
5. Dự kiến chia cổ tức (35%/ vốn điều lệ)	:	64.826.839.000 đồng
6. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	:	52.779.900.090 đồng

Kết quả biểu quyết: \_\_\_\_\_ %

4/ Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch năm 2021; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2020; Lương của Trưởng BKS chuyên trách và ngân sách hoạt động của BKS năm 2021 như sau:

- Mức thù lao của HĐQT, Ban Kiểm Soát thực hiện năm 2020 là **1.451.520.000** đồng (*bằng chữ: một tỷ bốn trăm năm mươi một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*).
- Mức thù lao của HĐQT, Ban Kiểm Soát kế hoạch năm 2021 là **1.209.600.000** đồng (*bằng chữ: một tỷ hai trăm lẻ chín triệu sáu trăm nghìn đồng*).
- Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2020 là **936.000.000** đồng (*bằng chữ: Chín trăm ba mươi sáu triệu đồng*); Chi phí hoạt động của Ban Kiểm Soát (chi phí đi lại và lưu trú của thành viên Ban Kiểm Soát) thực hiện năm 2020: không phát sinh.
- Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm Soát chuyên trách và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm Soát kế hoạch năm 2021 như sau:
  - ✓ Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm Soát chuyên trách: tương đương với mức lương của Kế toán trưởng, đồng thời căn cứ theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 và quy định của văn bản pháp luật có liên quan.
  - ✓ Ngân sách hoạt động của Ban Kiểm Soát (bao gồm chi phí lưu trú, đi lại, v.v...) là **30.000.000** đồng (*bằng chữ: Ba mươi triệu đồng*).

*Kết quả biểu quyết:* \_\_\_\_\_ %

5/ Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2021 như sau:

- Đại hội đồng Cổ đông nhất trí phê chuẩn phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai gồm các Công ty:
  - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
  - Công ty TNHH dịch vụ Tư vấn, Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
  - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Giao cho Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình thực tế lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán thực hiện báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

*Kết quả biểu quyết:* \_\_\_\_\_ %

6/ Thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026.

*Kết quả biểu quyết:* \_\_\_\_\_ %

7/ Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

*Kết quả biểu quyết:* \_\_\_\_\_ %

8/ Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

*Kết quả biểu quyết:* \_\_\_\_\_ %



9/ Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

*Kết quả biểu quyết:* \_\_\_\_\_ %

10/ Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

*Kết quả biểu quyết:* \_\_\_\_\_ %

## **ĐIỀU II:**

Thông qua danh sách trúng cử chức danh thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 gồm những Ông/Bà có tên sau

• Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị:

1. Ông/Bà \_\_\_\_\_

2. Ông/Bà \_\_\_\_\_

3. Ông/Bà \_\_\_\_\_

4. Ông/Bà \_\_\_\_\_

5. Ông/Bà \_\_\_\_\_

Các Thành viên HĐQT tổ chức họp và thống nhất bầu Ông/Bà \_\_\_\_\_ làm Chủ tịch HĐQT.

• Danh sách Thành viên Ban kiểm soát:

1. Ông/Bà \_\_\_\_\_

2. Ông/Bà \_\_\_\_\_

3. Ông/Bà \_\_\_\_\_

Các Thành viên BKS tổ chức họp và thống nhất bầu Ông/Bà \_\_\_\_\_ làm Trưởng BKS.

## **ĐIỀU III:**

Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị Công ty tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP Cảng Đồng Nai được toàn thể cổ đông dự họp biểu quyết nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

*Nơi nhân:*

- Các Cổ đông, Website công ty
- UBCKNN, SGDCK TP.HCM
- Thành viên HĐQT, Ban TGD
- Thành viên BKS
- Lưu VT, TK

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**  
**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Đồng Nai, ngày 27 tháng 04 năm 2021

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

**THÔNG TIN VỀ CÔNG TY**

- **Tên Công ty** : Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
- **Trụ sở chính** : 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai
- **Điện thoại** : (02513) 832 225 Fax: (02513) 831 259
- **Mã số doanh nghiệp** : 3600334112 (Số CN ĐKDN cũ là: 4703000301) do Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp thay đổi lần thứ 7 vào ngày 14/08/2019
- **Thời gian họp** : 08 giờ 00 ngày 27 tháng 04 năm 2021
- **Địa điểm họp** : Trung tâm tổ chức hội nghị và tiệc cưới Golden Palace  
Địa chỉ: Số 04-06 Đường Nguyễn Ái Quốc, Phường Tân Tiến, Biên Hòa, Đồng Nai

**PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP**

**I. Khai mạc cuộc họp**

**Ông Phan Trọng Dũng – Thành viên HĐQT thay mặt Ban tổ chức đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội.**

Đại biểu tham dự đại hội gồm có:

- Đại diện Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp.
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
- Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
- Các cổ đông và người đại diện được ủy quyền.



## II. Báo cáo kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp:

- Người báo cáo: Ông Trần Văn Nguyên - Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm tra Cổ đông đủ điều kiện dự họp
- Nội dung báo cáo:
  - o Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ Cổ đông có tên trong danh sách Cổ đông chốt đến ngày 18/03/2021, sở hữu 18.521.954 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
  - o Số lượng cổ đông tham dự đại hội:
    - ✓ Cổ đông tham dự đại hội trực tiếp: \_\_\_\_\_ cổ đông
    - ✓ Cổ đông ủy quyền và biểu quyết từ xa: \_\_\_\_\_ cổ đông

Như vậy, tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội là \_\_\_\_\_ cổ đông, nắm giữ \_\_\_\_\_ cổ phần của Công ty, chiếm tỷ lệ \_\_\_\_\_% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai là hợp pháp và hợp lệ.

- o Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông đều đủ điều kiện tham dự họp.

## III. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội:

Ông Phan Trọng Dũng – Thành viên HĐQT đọc Quy chế làm việc của Đại hội và Đại hội đồng cổ đông thông qua 100% Quy chế này bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

## IV. Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký và Ban Kiểm Phiếu

Ban tổ chức công bố Đoàn chủ tịch gồm có:

- |                       |                               |
|-----------------------|-------------------------------|
| ✓ Ông Trần Thanh Hải  | Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch đoàn |
| ✓ Ông Phan Trọng Dũng | Thành viên HĐQT - Thành viên  |
| ✓ Ông Huỳnh Ngọc Tuấn | Thành viên HĐQT - Thành viên  |
- o Chủ tịch đoàn đã đề cử Ban thư ký gồm có:

✓ Bà Nguyễn Thị Ngọc Khanh	Thư ký đại hội
✓ Ông Nguyễn Phạm Hồng Dương	Thành viên
  - o Chủ tịch đoàn giới thiệu danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu gồm có:



- ✓ Bà Nguyễn Thị Hải Trưởng ban
- ✓ Ông Hồ Hoàng Đức Linh Thành viên
- ✓ Ông Đào Công Dưỡng Thành viên

Toàn thể Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua 100% danh sách Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm Phiếu bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

## V. Giới thiệu Chương trình Đại hội

Chủ tịch đoàn đã công bố chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và được toàn thể Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua 100% bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

## PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày các nội dung sau:

### 1. Ông Trần Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT Báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020; kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2021 và nhiệm kỳ 2021-2026.

Các chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	%Kế hoạch/Thực hiện
Tổng doanh thu	Đồng	803.466.869.149	820.000.000.000	102,05%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	176.988.697.331	182.000.000.000	102,8%
Cổ tức dự kiến	%	30%	35%	116,66%
Đầu tư XDCB	Đồng	49.561.000.000	182.840.000.000	368,92%

Hiện nay, dịch bệnh Covid-19 vẫn còn lan rộng trên thế giới và tác động mạnh mẽ đến thị trường tài chính và nền kinh tế toàn cầu. Tình hình diễn biến của dịch hết sức phức tạp và khó dự đoán. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kế hoạch, đồng thời trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty căn cứ tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 cho phù hợp, cụ thể như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh giảm không quá 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Trường hợp điều chỉnh giảm hơn 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao cho Hội đồng Quản trị Công ty tổ chức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Trưởng Ban Kiểm Soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2020 và đọc nhận xét của Công ty kiểm toán về kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

3. Ông Huỳnh Ngọc Tuấn - Thành viên HĐQT đọc Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

**a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020**

Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2020: 185.219.540.000 đồng

STT	NỘI DUNG	ĐVT	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Vốn điều lệ	Đồng		185.219.540.000	
2	Lợi nhuận sử dụng để phân phối	Đồng		159.461.961.643	
3	Trích lập các quỹ	Đồng		83.568.221.000	
3.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	40%	63.784.785.000	
3.2	Quỹ khen thưởng & phúc lợi của người lao động	Đồng	11%	16.540.816.000	
3.3	Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan			1.000.000.000	
3.4	Quỹ thưởng người quản lý công ty	Đồng		648.000.000	
3.5	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	Đồng	1,0%	1.594.620.000	
4	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ	Đồng		75.893.740.643	
5	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	Đồng		37.191.837.447	
6	Chia cổ tức	Đồng	35%	64.826.839.000	
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	Đồng		48.258.739.090	

**b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

STT	NỘI DUNG	ĐVT	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Vốn điều lệ	Đồng		185.219.540.000	
2	Lợi nhuận sử dụng để phân phối	Đồng		145.600.000.000	
3	Trích lập các quỹ	Đồng		76.252.000.000	
3.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	40%	58.240.000.000	
3.2	Quỹ khen thưởng & phúc lợi của người lao động	Đồng	11%	15.016.000.000	
3.3	Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan			1.000.000.000	
3.4	Quỹ thưởng người quản lý công ty	Đồng		540.000.000	



3.5	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	Đồng	1,0%	1.456.000.000
4	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ	Đồng		69.348.000.000
5	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	Đồng		48.258.739.090
6	Chia cổ tức	Đồng	35%	64.826.839.000
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	Đồng		52.779.900.090

**4. Ông Huỳnh Ngọc Tuấn - Thành viên HĐQT đọc tờ trình về mức thù lao của HĐQT, BKS và Mức lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát như sau:**

- Mức thù lao thực hiện năm 2020 của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty là **1.451.520.000** đồng.
- Mức thù lao kế hoạch năm 2021 của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty là **1.209.600.000** đồng, mức thù lao thực tế sẽ được căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và hướng dẫn của Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ban hành ngày 01/09/2016.
- Mức lương thực hiện năm 2020 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là **936.000.000** đồng; Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát (chi phí đi lại và lưu trú của thành viên BKS) năm 2020 không phát sinh.
- Mức lương kế hoạch năm 2021 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tương đương với mức lương của Kế toán trưởng, đồng thời căn cứ theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ban hành ngày 01/9/2016 và quy định của văn bản pháp luật có liên quan; Chi phí hoạt động của BKS (chi phí đi lại và lưu trú của thành viên BKS) năm 2021 là **30.000.000** đồng.

**5. Ông Huỳnh Ngọc Tuấn – Thành viên HĐQT đọc tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.**

**a) Danh sách các Công ty kiểm toán đề nghị:**

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH dịch vụ Tư vấn, Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

**b) Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán:**

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ba (03) Công ty Kiểm toán nêu trên và ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán thực hiện báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

**6. Ông Huỳnh Ngọc Tuấn – Thành viên HĐQT đọc tờ trình về việc thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026**

7. Ông Phan Trọng Dũng - Thành viên HĐQT đọc tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

8. Ông Phan Trọng Dũng - Thành viên HĐQT đọc tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

9. Ông Phan Trọng Dũng - Thành viên HĐQT đọc tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

10. Ông Phan Trọng Dũng - Thành viên HĐQT đọc tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

### PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_

⇒ HĐQT đã trả lời câu hỏi của cổ đông liên quan đến vấn đề nêu trên như sau:

1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_

### PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ

Bà Nguyễn Thị Hải – Trưởng ban kiểm phiếu thông qua Quy chế bầu cử tại đại hội.

- Tại thời điểm bỏ phiếu, số cổ đông tham dự Đại hội đại diện \_\_\_\_\_ cổ phần có quyền biểu quyết.
- Đại hội tiến hành biểu quyết.

Bà Nguyễn Thị Hải – Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu các vấn đề biểu quyết của đại hội.

- Tổng số phiếu phát ra tương ứng với \_\_\_\_\_ cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào tương ứng với \_\_\_\_\_ cổ phần, chiếm \_\_\_\_\_% trên tổng số phiếu phát ra.

#### A) CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT:

- **Nội dung 01:** Báo cáo của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020; kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2021 và nhiệm kỳ 2021-2026.

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 + Số phiếu không tán thành: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 + Số phiếu không ý kiến: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 Số phiếu không hợp lệ: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua.

- **Nội dung 02:** Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2020 và đọc nhận xét của Công ty kiểm toán về kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 + Số phiếu không tán thành: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 + Số phiếu không ý kiến: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 Số phiếu không hợp lệ: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua.

- **Nội dung 03:** Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 + Số phiếu không tán thành: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 + Số phiếu không ý kiến: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 Số phiếu không hợp lệ: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 03 đã được thông qua.

- **Nội dung 04:** Mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch năm 2021; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2020; Lương của Trưởng BKS chuyên trách và ngân sách hoạt động của BKS năm 2021.

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 + Số phiếu không tán thành: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 + Số phiếu không ý kiến: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 Số phiếu không hợp lệ: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp

⇒ **Như vậy Nội dung 04 đã được thông qua.**

- **Nội dung 05:** Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 + Số phiếu không tán thành: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 + Số phiếu không ý kiến: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp  
 Số phiếu không hợp lệ: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp

⇒ **Như vậy Nội dung 05 đã được thông qua.**

- **Nội dung 06:** Thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026 bao gồm

1. Danh sách ứng cử viên HĐQT:

1. Ông/Bà \_\_\_\_\_

2. Ông/Bà \_\_\_\_\_

3. Ông/Bà \_\_\_\_\_

4. Ông/Bà \_\_\_\_\_

5. Ông/Bà \_\_\_\_\_

2. Danh sách ứng cử viên BKS:

1. Ông/Bà \_\_\_\_\_

2. Ông/Bà \_\_\_\_\_

3. Ông/Bà \_\_\_\_\_

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

+ Số phiếu không tán thành: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

+ Số phiếu không ý kiến: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

⇒ **Như vậy Nội dung 06 đã được thông qua.**

• **Nội dung 07: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.**

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

+ Số phiếu không tán thành: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

+ Số phiếu không ý kiến: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

⇒ **Như vậy Nội dung 07 đã được thông qua.**

• **Nội dung 08: Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.**

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

+ Số phiếu không tán thành: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

+ Số phiếu không ý kiến: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: \_\_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_\_% số CPBQ dự họp

⇒ **Như vậy Nội dung 08 đã được thông qua.**

• **Nội dung 09: Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.**

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp

+ Số phiếu không tán thành: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp

+ Số phiếu không ý kiến: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 09 đã được thông qua.

• **Nội dung 10: Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.**

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp

+ Số phiếu không tán thành: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp

+ Số phiếu không ý kiến: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: \_\_\_\_ - Số cổ phần: \_\_\_\_ cp - Tỷ lệ: \_\_\_\_% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 10 đã được thông qua.

**B) CỔ ĐÔNG BÀU CỬ:**

**Nội dung 01: Danh sách trúng cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026:**

STT	Họ và tên	Số phiếu	Tỷ lệ
1	Ông/Bà	____	____%
2	Ông/Bà	____	____%
3	Ông/Bà	____	____%
4	Ông/Bà	____	____%
5	Ông/Bà	____	____%

**Nội dung 02: Danh sách trúng cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026:**

STT	Họ và tên	Số phiếu	Tỷ lệ
1	Ông/Bà	____	____%
2	Ông/Bà	____	____%
3	Ông/Bà	____	____%

## PHẦN V: THÔNG QUA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trúng cử nhiệm kỳ 2021-2026 đã nhóm họp và thông báo kết quả đến toàn thể Đại hội như sau:

- Chủ tịch HĐQT : Ông/Bà \_\_\_\_\_
- Trưởng Ban kiểm soát: Ông/Bà \_\_\_\_\_

## PHẦN VI: THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Ông Trần Thanh Hải thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Đại hội đồng cổ đông nhất trí 100% thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

Đại hội kết thúc \_\_\_ giờ \_\_\_ phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
Chủ tịch đoàn